

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

Tên học phần: Dược lâm sàng

Mã học phần: CPH221

Ngành đào tạo: Y khoa

Đối tượng đào tạo: sinh viên năm thứ 3

1. Thông tin chung về học phần

- Số tín chỉ: 2 (1/1)
- Loại học phần: Bắt buộc
- Các học phần tiên quyết: Dược lý học.
- Học phần học trước: Sinh lý đại cương, Hóa sinh đại cương, Sinh lý bệnh đại cương.
- Các học phần song hành: Nội cơ sở, Ngoại cơ sở.
- Các yêu cầu đối với học phần:
- Bộ môn phụ trách học phần: Dược lâm sàng
- Giảng viên phụ trách học phần: PGS.TS Trần Văn Tuấn
- Số tiết quy định đối với các hoạt động:
 - + Giảng lý thuyết: 10 tiết
 - + Thảo luận/ca LS: 5 tiết
 - + Thực hành: 15 tiết
 - + Tự học: 60 giờ

2. Thông tin chung về các giảng viên

TT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email	Ghi chú
1	PGS.Ts Trần Văn Tuấn	0912211526	tranvantuanyktn@gmail.com	
2	Ths Đỗ Lê Thùy	0915465483	dolethuytn@gmail.com	
3	Ths Bùi Thị Quỳnh Nhung	0916084662	drnhungdls@gmail.com	
4	Ths Hoàng Thái Hoa Cương	0912271076	Drcuongk27@gmail.com	
5	Ths Nguyễn Thị Phương Quỳnh	0917368748	quynhdlstn@gmail.com	

3. Mục tiêu chung: Nêu mục tiêu tổng quát của học phần

Khi kết thúc học phần Dược lâm sàng, sinh viên sẽ có khả năng kê đơn và tư vấn cho người bệnh sử dụng thuốc an toàn hợp lý

4. Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

1. Vận dụng được những kiến thức cơ bản liên quan đến sử dụng thuốc và phòng ngừa phản ứng có hại do thuốc gây ra.

2. Đánh giá được việc kê đơn hợp lý, an toàn và hiệu quả theo từng bệnh trên cơ sở những khác biệt về sinh lý và bệnh lý của các đối tượng khác nhau.

4.2. Kỹ năng

3. Áp dụng được những nguyên tắc cơ bản trong thực hành sử dụng thuốc an toàn, hợp lý của các nhóm thuốc thông dụng.

4. Hiệu chỉnh được liều lượng thuốc phù hợp trên đối tượng bệnh nhân đặc biệt.

5. Phát hiện và xử trí được các tương tác, phản ứng bất lợi của thuốc xảy ra trong quá trình điều trị.

4.3. Tự chủ và trách nhiệm

6. Nhận thức được vị trí, vai trò nhiệm vụ của người bác sỹ trong công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh. Đoàn kết, tôn trọng và hợp tác với đồng nghiệp

BẢNG ĐỐI CHIẾU HỌC PHẦN VỚI CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN VÀ CHUẨN ĐẦU RA NĂM HỌC

Học phần: Dược lâm sàng, dành cho sinh viên Y khoa năm thứ 3

Chuẩn đầu ra của Trường	Chuẩn đầu ra năm học	Chuẩn đầu ra học phần
<p>2. Vận dụng được kiến thức về khoa học cơ bản, y dược học cơ sở, y tế công cộng và y học lâm sàng trong cung cấp các dịch vụ y tế cho cá nhân, gia đình và cộng đồng.</p> <p>4. Chẩn đoán, điều trị, xử trí, theo dõi và dự phòng được các bệnh thông thường.</p> <p>5. Phát hiện và xử trí được các trường hợp cấp cứu thông thường.</p> <p>7. Chỉ định và phân tích được kết quả một số xét nghiệm, kỹ thuật thăm dò chức năng cơ bản phục vụ cho chẩn đoán và điều trị các bệnh thông thường.</p> <p>11. Thực hiện được các kỹ năng tư vấn giáo dục sức khỏe để bảo vệ, nâng cao sức khỏe cho cá nhân và cộng đồng và bảo vệ môi trường.</p> <p>12. Kê đơn thuốc đúng nguyên tắc, an toàn, hợp lý, hợp pháp và hiệu</p>	<p>1. Chẩn đoán, điều trị, theo dõi và dự phòng được một số bệnh thường gặp trên lâm sàng</p> <p>2. Tạo lập được mối quan hệ thân thiện và bước đầu giao tiếp được với người bệnh, người nhà bệnh nhân và cộng đồng.</p> <p>3. Tư vấn được cho người bệnh, gia đình người bệnh và cộng đồng trong chăm sóc và nâng cao sức khỏe.</p>	<p>1. Vận dụng được những kiến thức cơ bản liên quan đến sử dụng thuốc và phòng ngừa phản ứng có hại do thuốc gây ra.</p> <p>2. Đánh giá được việc kê đơn hợp lý, an toàn và hiệu quả theo từng bệnh trên cơ sở những khác biệt về sinh lý và bệnh lý của các đối tượng khác nhau.</p> <p>3. Áp dụng được những nguyên tắc cơ bản trong thực hành sử dụng thuốc an toàn, hợp lý của các nhóm thuốc thông dụng.</p> <p>4. Hiệu chỉnh được liều lượng thuốc phù hợp trên đối tượng bệnh nhân đặc biệt.</p> <p>5. Phát hiện và xử trí được các tương tác, phản ứng bất lợi của thuốc xảy ra trong quá trình điều trị.</p> <p>6. Nhận thức được vị trí, vai trò nhiệm</p>

quả. 13. Phát hiện và xử trí được các tai biến và tình trạng bất lợi đe dọa đến tính mạng người bệnh.		vụ của người bác sỹ trong công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh. Đoàn kết, tôn trọng và hợp tác với đồng nghiệp
--	--	--

5. Mô tả học phần

Học phần này cung cấp cho sinh viên năm thứ 3 ngành Y khoa những kiến thức, kỹ năng cơ bản về môn Dược lâm sàng. Chương trình lý thuyết bao gồm: cách tiếp cận với mục tiêu sử dụng thuốc an toàn, hợp lý; các thông số dược động học cơ bản; tương tác thuốc; hiệu chỉnh liều ở bệnh nhân suy giảm chức năng gan thận, các phản ứng bất lợi của thuốc và cung cấp các thông tin về thuốc và cách sử dụng thuốc trên các đối tượng đặc biệt. Các nguyên tắc sử dụng một số thuốc thông thường, trên cơ sở đó giúp cho các bác sỹ kê đơn sử dụng thuốc đạt hiệu quả cao nhất trong điều trị.

Trong thực hành, sinh viên được hướng dẫn cách tính các thông số dược động học cơ bản như sinh khả dụng, thời gian bán thải, thể tích phân bố, hiệu chỉnh liều ở các đối tượng đặc biệt. Phân tích những tình huống liên quan đến sử dụng thuốc như: mục đích, liều lượng, thời gian dùng thuốc, tương tác thuốc trong điều trị và cách khắc phục.

6. Nhiệm vụ của sinh viên:

6.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp $\geq 80\%$ tổng số thời lượng của học phần.
- Hoàn thành các bài kiểm tra chuẩn bị bài trước khi đến lớp (RAEs)
- Chuẩn bị và tham gia thảo luận trên lớp.
- Hoàn thành các bài tập được giao trong sách bài tập.

6.2. Phần thực hành:

- Các bài thực hành của môn học: Tham gia đầy đủ, đúng nội quy các buổi thực hành theo quy định của bộ môn
- Yêu cầu cần đạt: Hoàn thành đầy đủ các bài tập Dược lâm sàng.

7. Phương pháp kiểm tra đánh giá sinh viên và thang điểm

7.1. Các hình thức lượng giá:

- Kiến thức: MCQ, tự luận

7.2. Các bài lượng giá:

* Đối với học phần có cả lý thuyết và thực hành

Bài lượng giá	Thời điểm	Hình thức	Thời lượng	Hệ số số	Nội dung lượng giá
Bài thường	Theo quy định	Trắc nghiệm	5 phút	1	Theo quy định

xuân: 01	của các bài RAEs				của các bài RAEs
Bài thi giữa học phần	Sau khi học xong thực hành	Điểm bài tập	15 phút	2	Bài 12 - 17
Bài thi kết thúc học phần	Theo lịch Đào tạo	Tự luận	60 phút		Bài 1- 11

Công thức tính điểm học phần:

$$\text{Điểm học phần} = (\text{Điểm KTTX} + \text{Điểm GHP} \times 2) / 3 + \text{Điểm KTHP} / 2$$

Trong đó:

- Điểm kiểm tra TX: Là trung bình cộng của các bài RAEs (bài kiểm tra chuẩn bị bài của sinh viên trước khi đến lớp) (80% mức độ nhớ - 20% mức độ hiểu). Chấm theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân.

Quy định về số lượng bài RAEs: có 4 bài RAEs (1 tín chỉ có 2 bài RAEs). Mỗi bài RAEs có 10 câu hỏi MCQ, thời gian làm bài 5 phút.

- Điểm thi giữa học phần: là điểm 1 bài MCQ (20% mức độ nhớ - 60% mức độ hiểu - 20% mức độ phân tích áp dụng). Chấm theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm thi kết thúc học phần: Chấm theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân.

Bảng Test Plus print cho Bộ câu hỏi thi kết thúc học phần:

STT	Mục tiêu	Mức độ lượng giá			Tổng cộng
		Nhớ	Hiểu	Áp dụng	
1	Mục tiêu 1	10 câu (25%)	20 câu (50%)	10 câu (25%)	40
2	Mục tiêu 2	10 câu (37,5%)	20 câu (50%)	10 câu (25%)	40
3	Mục tiêu 3	10 câu (25%)	20 câu (50%)	10 câu (25%)	40
4	Mục tiêu 4	5 câu (12,5%)	20 câu (50%)	15 câu (37,5%)	40
5	Mục tiêu 5	5 câu (25%)	20 câu (25%)	15 câu (37,5%)	40
	Tổng cộng	40 (20%)	100 (50%)	60 (30%)	200 câu (100%)

8. Nội dung chi tiết học phần

8.1. Lý thuyết

STT	Tên bài	Số tiết
1	Bài 1: Bài mở đầu 1. Khái niệm về dược lâm sàng 2. Mục tiêu của môn học Dược lâm sàng 3. Tiêu chuẩn để lựa chọn thuốc an toàn-hợp lý 4. Các bước cần thực hiện để lựa chọn thuốc an toàn-hợp lý	1

2	Bài 2: Các thông số dược động học cơ bản 1. Giai đoạn hấp thu 2. Thể tích phân bố 3. Độ thanh thải của thuốc 4. Thời gian bán thải	2
3	Bài 3: Sự biến đổi các thông số dược động học liên quan đến thay đổi chức năng gan-thận 1. Suy giảm chức năng gan 2. Suy giảm chức năng thận 3. Hiệu chỉnh liều khi suy giảm chức năng gan-thận	1
4	Bài 4: Tương tác thuốc 1. Tương tác thuốc-thuốc 2. Tương tác thuốc- thức ăn - đồ uống 3. Hướng dẫn thời gian uống thuốc hợp lý	2
5	Bài 5: Phản ứng bất lợi của thuốc (ADR) 1. Định nghĩa, phân loại phản ứng bất lợi của thuốc 2. Nguyên nhân gây ADR 3. Các yếu tố liên quan đến sự phát sinh ADR 4. Các biện pháp hạn chế ADR 5. Cách xử trí khi nghi ngờ phát hiện ADR 6. Báo cáo ADR	2
6	Bài 6: Sử dụng thuốc trong điều trị cho trẻ em 1. Đặc điểm dược động học ở trẻ em 2. Những khác biệt về đáp ứng với thuốc ở trẻ em 3. Một số điểm cần lưu ý khi dùng thuốc ở trẻ em	1
7	Bài 7: Sử dụng thuốc cho người cao tuổi 1. Đặc điểm sinh lý và bệnh lý liên quan đến sử dụng thuốc ở người cao tuổi 2. Đặc điểm dược động học ở người cao tuổi 3. Những thay đổi về đáp ứng với thuốc ở người cao tuổi 4. Những điểm cần lưu ý khi sử dụng thuốc ở người cao tuổi	1
8	Bài 8: Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và thời kỳ cho con bú 1. Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai 2. Sử dụng thuốc cho phụ nữ thời kỳ cho con bú	1
9	Bài 9: Nguyên tắc sử dụng thuốc kháng sinh 1. Nguyên tắc sử dụng kháng sinh trong điều trị 2. Nguyên tắc sử dụng KS dự phòng nhiễm khuẩn trong phẫu thuật	2
10	Bài 10: Nguyên tắc sử dụng thuốc giảm đau 1. Một số đặc tính dược lý của thuốc giảm đau 2. Nguyên tắc sử dụng thuốc giảm đau	1
11	Bài 11: Nguyên tắc sử dụng thuốc glucocorticoid 1. Tác dụng của Glucocorticoid đối với cơ thể 2. Tác dụng phụ và cách khắc phục	1

	3. Chỉ định và lựa chọn thuốc 4. Sử dụng glucocorticoid bôi ngoài	
	Tổng	15

8.2. Thực hành

STT	Tên bài	Số tiết
Bài 12	Tính các thông số dược động học của thuốc	2,5
Bài 13	Hiệu chỉnh liều thuốc trên các đối tượng bệnh nhân đặc biệt	2,5
Bài 14	Phân tích các cặp tương tác thuốc và tương tác thuốc trong đơn	2,5
Bài 15	Phân tích ca lâm sàng. Hướng dẫn thời gian dùng thuốc	2,5
Bài 16	Lựa chọn kháng sinh, Giảm đau, Corticoid áp dụng trong điều trị	2,5
Bài 17	Seminar + Ứng dụng phần mềm tra cứu thông tin thuốc	2,5
	Tổng	15

9. Lịch học:

Tuần	Nội dung	Số tiết - Hình thức dạy/học				PP dạy/học	Học liệu	Giảng viên
		Lý thuyết	Thực hành	Thảo luận	Tổng số			
1	Bài 1. Bài mở đầu	1			1	Thuyết trình	1, 2	Ts.Tuấn
2	Bài 2. Các thông số dược động học cơ bản	1		1	2	Thuyết trình, thảo luận		Ths.Thùy
3	Bài 3. Sự biến đổi các thông số dược động học liên quan đến thay đổi chức năng gan-thận	0.5		0.5	1	Thuyết trình, thảo luận		Ths.Quỳnh
4	Bài 4. Tương tác thuốc	1		1	2	Thuyết trình, thảo luận		Ths.Cương
5	Bài 5. Phản ứng bất lợi của thuốc (ADR)	1		1	2	Thuyết trình, thảo luận		Ths.Nhung
6	Bài 6. Sử dụng thuốc trong điều trị cho trẻ em	1			1	Thuyết trình		Ts.Tuấn
7	Bài 7. Sử dụng thuốc cho người cao tuổi	1			1	Thuyết trình		Ths.Thùy
8	Bài 8. Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và thời kỳ cho con bú	1			1	Thuyết trình		Ths.Quỳnh
9	Bài 9. Nguyên tắc sử dụng thuốc kháng sinh	1		1	2	Thuyết trình, thảo luận		Ths.Cương
10	Bài 10. Nguyên tắc sử dụng thuốc giảm đau	1			1			Ths.Nhung
11	Bài 11. Nguyên tắc sử	0.5		0.5	1	Thuyết		Ts.Tuấn

	dụng thuốc glucocorticoid					trình, thảo luận	
12	Bài 12. Tính các thông số dược động học của thuốc		2,5			Thực hành	Ths.Thùy
13	Bài 13. Hiệu chỉnh liều thuốc trên các đối tượng bệnh nhân đặc biệt		2,5			Thực hành	Ths.Quỳnh
14	Bài 14. Phân tích các cặp tương tác thuốc và tương tác thuốc trong đơn		2,5			Thực hành	Ths.Cương
15	Bài 15. Phân tích ca lâm sàng. Hướng dẫn thời gian dùng thuốc		2,5			Thực hành	Ths.Nhung
16	Bài 16. Lựa chọn kháng sinh, Giảm đau, Corticoid áp dụng trong điều trị		2,5			Thực hành	Ts.Tuấn
17	Bài 17. Seminar + Ứng dụng phần mềm tra cứu thông tin thuốc		2,5			Thực hành	Ths.Thùy
Tổng số tiết = 10 + 5 + 15 = 30							

Tổng số tiết = 10 (giảng) + 5 (thảo luận) + 15 (thực hành) + 60 tiết (tự học)

10. Danh mục học liệu:

- Tài liệu học tập chính:

1. *Dược lâm sàng 1 (2017), Bộ môn dược lâm sàng, NXB Đại học Thái Nguyên*

- Tài liệu tham khảo:

2. *Dược lý học lâm sàng (2012), Trường Đại học Y Hà Nội, NXB Y học.*

3. *Dược thư Quốc gia Việt Nam (2018), Bộ Y tế, NXB Y học.*

4. *Dược lâm sàng đại cương (2000), Bộ môn Dược lâm sàng, Trường Đại học Dược Hà Nội, NXB Y học.*

5. *Michael J, et al (2010), Principle of Good Clinical Practice, Pharmaceutical Press*

6. *Ben J, et al (2008), Foundation in Pharmacy Practice, Pharmaceutical Press.*

11. Bảng đối chiếu, so sánh chương trình đào tạo đã xây dựng với chương trình đào tạo tiên tiến của nước ngoài và chương trình đào tạo trong nước (đã sử dụng để xây dựng chương trình)

TT	Học phần trong chương trình đào tạo (Tiếng Anh, tiếng Việt)	Tên học phần trong khung chương trình đào tạo đã sử dụng để xây dựng học phần	Phần trăm nội dung giống nhau
(1)	(2)	(3)	(4)
1.			
2.			

12. Tài liệu tham khảo:

- Khung chương trình đào tạo của trường đại học nước ngoài được sử dụng để tham khảo xây dựng chương trình đào tạo (tên học phần, thời lượng, tóm tắt nội dung học phần).
- Khung chương trình đào tạo hiện hành của ngành đào tạo dự kiến mở của một số trường đại học uy tín trong nước (ít nhất có 2 chương trình tham khảo).
- Các tài liệu liên quan khác.

**TRƯỞNG BỘ MÔN/
PHỤ TRÁCH HỌC PHẦN**

PGS.TS. Trần Văn Tuấn

CHỦ TỊCH HĐ THẨM ĐỊNH

PGS.TS. Nguyễn Trọng Hiếu

HIỆU TRƯỞNG



**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS. Nguyễn Tiến Dũng**

